

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 288/TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 6 tháng 5 năm 1996

QUYẾT ĐỊNH
CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**Phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hải Phòng thời kỳ
1996 - 2010**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng tại tờ trình số 29/TT-UB ngày 31 tháng 10 năm 1995 và đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại công văn số 1089/BKH-PVTD ngày 19 tháng 3 năm 1996,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hải Phòng thời kỳ 1996 - 2010 với nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN:

Xây dựng, phát triển ổn định quốc phòng; đạt các chỉ tiêu chủ yếu về tăng trưởng kinh tế, tiến bộ xã hội cao hơn mức bình quân của cả nước; trở thành một trung tâm công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch và là một trong những cảng biển chính của phía Bắc; cùng một số tỉnh, thành phố khác hợp thành khu kinh tế trọng điểm thúc đẩy sự phát triển chung và bền vững về kinh tế, văn hoá, xã hội và an ninh,

**II. NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU VỀ
PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI**

1. Những định hướng phát triển chủ yếu:

Phát triển nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa, gắn với sự phát triển của vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc và toàn vùng, phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã

hội của cả nước.

Khai thác tiềm năng, lợi thế về vị trí địa lý và tài nguyên biển, huy động các nguồn lực trong và ngoài nước, đầu tư theo mục tiêu của từng thời kỳ để chuyển dịch cơ cấu kinh tế hợp lý theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Xây dựng và phát triển nền kinh tế hướng về xuất khẩu, coi trọng chất lượng và hiệu quả. Đẩy nhanh tốc độ phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ và du lịch; mở rộng và hiện đại hoá cảng biển bảo đảm giao lưu của toàn vùng và quốc tế. Phát triển sản xuất nông nghiệp, thủy hải sản theo hướng thâm canh và sản xuất hàng hoá.

Phát triển kinh tế phải kết hợp với phát triển văn hoá, xã hội, củng cố an ninh quốc phòng trên đất liền, trên biển và hải đảo. Nâng cao mức sống và trình độ dân trí, bảo đảm nhân lực cho công nghiệp hoá, hiện đại hoá, xây dựng khu vực nông thôn mới phù hợp với điều kiện từng vùng. Bảo vệ, cải thiện môi trường sinh thái.

2. Những nhiệm vụ phát triển chủ yếu:

Về phát triển công nghiệp: Phát triển công nghiệp với tốc độ cao để bảo đảm phát triển các ngành kinh tế khác của thành phố. Phát huy truyền thống và năng lực sẵn có để phát triển mạnh các ngành: cơ khí đóng mới và sửa chữa tàu thuyền, công nghiệp sản xuất thép, công nghiệp vật liệu xây dựng đặc biệt là xi măng, công nghiệp kỹ thuật cao, công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng và xuất khẩu. Đẩy mạnh tốc độ xây dựng một số khu công nghiệp như: Minh Đức - Bến Rừng, khu Vật Cách, khu Đình Vũ, Khu Kiến An - An Tràng và ven đường 14, làm động lực phát triển cho cả vùng. Huy động các thành phần kinh tế để mở rộng sản xuất và nâng cao chất lượng các mặt hàng tiêu dùng, công nghiệp chế biến nông sản, thủy, hải sản để đáp ứng nhu cầu nội địa và xuất khẩu, chú ý các ngành nghề truyền thống ở đô thị và nông thôn.

Về phát triển nông nghiệp: Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất thực phẩm hàng hoá cung cấp cho tiêu dùng và xuất khẩu; khai thác có hiệu quả tiềm năng về đất nông nghiệp vùng ven đô, gần khu công nghiệp, khu du lịch ven biển và hải đảo. Trên cơ sở bố trí mùa vụ, cây trồng, vật nuôi thích hợp và thâm canh để nâng cao năng suất, sản lượng và chất lượng nông sản, mở rộng thị trường tiêu thụ. Xây dựng các vùng chuyên canh về rau, quả, cây công